

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **106/2023/HS-ST**
Ngày: 27/6/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ngẫu.

Ông Nguyễn Văn Ba.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Lâm - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên
tòa:** Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Thái Xuân B, sinh năm 1988, tại Thanh Hóa. Nơi đăng ký thường trú: xóm T, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: Tổ A, ấp 5, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Thái Xuân H và bà Nguyễn Thị N; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 03 chị em; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1995 và có 02 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/9/2022 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1995 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 57A, ấp 5, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Thái Xuân H, sinh năm 1962 (có mặt).

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

+ Ông Thái Xuân Đ, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1997 (có mặt).
Địa chỉ: ấp R, xã A, thị xã Bến Cát, tỉnh B Dương
(Bị cáo Thái Xuân B có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thái Xuân B và Nguyễn Thị T, sinh năm 1995 là vợ chồng kết hôn năm 2013, hiện đang cư trú tại ấp 5, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai và có 02 người con chung. Vào ngày 12/9/2022, B và T đi chơi ở thành phố Vũng Tàu đến khoảng 12 giờ ngày 13/9/2022 thì trả phòng đi về. Trên đường về nhà, điện thoại của B nhận được nhiều tin nhắn từ ứng dụng Messenger Facebook của T. Nội dung tin nhắn là hình ảnh T và một người đàn ông lạ mặt (đã bị che mặt) đang ở chung với nhau kèm một số tin nhắn văn bản có ý thách thức B. B có hỏi T thì T nói về đến nhà rồi nói chuyện. Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi về đến nhà (tiệm tạp hóa Huyền Trang) tại ấp 5, xã T, huyện Long Thành, giữa B và T xảy ra cự cãi qua lại. T thừa nhận với B có tình cảm và quan hệ tình dục với thanh niên trên 02 lần. Lúc này, B tức giận đi xuống bếp lấy 01 con dao (loại dao chặt xương) đi đến chỗ T đang ngồi chém 04 – 05 cái trúng tay phải và chém 03-04 cái trúng tay trái của T. Lúc này, hai tay của T còn dính một phần da chưa bị đứt lìa. B vứt bỏ con dao đang cầm trên tay rồi đi xuống nếp lấy 01 con dao thứ 02 (có đặc điểm giống con dao thứ nhất) và đi lên chỗ T đang ngồi. B tiếp tục cầm dao chém 03 – 04 cái trúng tay trái của T. Tiếp đó, B dùng tay trái của B cầm tay phải của T dang ngang rồi dùng dao chém đứt lìa tay phải của T. Sau khi chém xong, B dùng 01 sợi dây vải buộc 02 đầu cánh tay của T lại để cầm máu. Sau đó, B dùng điện thoại gọi điện qua ứng dụng Messenger cho em gái của T là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1997, trú tại: xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh B Dương biết. Đồng thời B gọi điện cho cha của B là ông Thái Xuân H, sinh năm 1962, trú tại: ấp 5, xã T, huyện Long Thành đến đưa T đi Bệnh viện cấp cứu còn B đến Công an xã T đầu thú.

I. Tại Bản kết luận giám định số 1001/TgT/2022 ngày 16/9/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận thương tích của Nguyễn Thị T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Tổn thương cắt cụt đến 1/3 giữa cánh tay phải. Tỷ lệ 61%.
2. Kết luận:

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn

thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thị T -1995 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 61%.

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật sắc.

Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra trung cầu giám định bổ sung sau khi bệnh nhân điều trị ổn định để xác định đầy đủ các tổn thương và các di chứng của tổn thương nêu có.

II. Tại Bản kết luận giám định số 0032/TgT/2023 ngày 16/01/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận thương tích của Nguyễn Thị T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định bổ sung:

- Tổn thương đứt gần lìa 2 tầng cánh tay-cẳng tay trái đã phẫu thuật điều trị bảo tồn cánh tay trái; Sẹo vạt da mặt trước đùi trái tổng diện tích 01% diện tích cơ thể.

2. Kết luận:

- Đã được Trung Tâm Pháp Y Đồng Nai giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 61% tại bản kết luận số 1001/TgT/2022 ngày 16/9/2022.

Phân giám định bổ sung:

- Tổn thương đứt gần lìa 2 tầng cánh tay-cẳng tay trái đã phẫu thuật điều trị bảo tồn cánh tay trái. Tỷ lệ 57,95%.

- Sẹo vạt da mặt trước đùi trái tổng diện tích 01% diện tích cơ thể: Tỷ lệ 01%.

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thị T -1995 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 84%.

3. Kết luận khác: Không.

Vật chứng tạm giữ: 02 dao dài 40cm, cán gỗ màu trắng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, có 01 cạnh sắc, mũi dao bằng); 01 đĩa CD lưu trữ video liên quan đến vụ án.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo Thái Xuân B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 75/CT-VKSLT ngày 26 tháng 4 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Thái Xuân B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung

năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thái Xuân B từ: 08 – 9 năm tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy 02 dao dài 40cm, cán gỗ màu trắng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, có 01 cạnh sắc, mũi dao bằng do B sử dụng làm công cụ phạm tội.

Đối với 01 đĩa CD lưu trữ video đã được đưa vào chuyển kèm hồ sơ vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo B đã chi trả toàn bộ chi phí điều trị cho bị hại T. Bị hại T không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận: Thái Xuân B và Nguyễn Thị T, sinh năm 1995 là vợ chồng. Do có mâu thuẫn từ việc T có tình cảm và quan hệ tình dục với một người đàn ông khác nên khoảng 13 giờ 20 phút ngày 13/9/2022, tại nhà của B và T ở ấp 5, xã T, huyện Long Thành, B đã có hành vi dùng 02 con dao chém nhiều nhất trúng tay phải và tay trái của T gây thương tích với tỷ lệ tương tật cơ thể là 84%. Cùng ngày, B đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đầu thú. Hành vi của bị cáo Thái Xuân B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mặt khác gây ảnh hưởng xấu về an ninh và trật tự trong xã hội. Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi hung khí nguy hiểm là dao

chém nhiều nhất vào hai tay của bị hại là vi phạm pháp luật có thể gây những tổn thương rất nghiêm trọng ảnh hưởng đến sức khỏe của bị hại NH do xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Thực tế bị hại bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 84%. Vì vậy, đối với bị cáo cần có một mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ra đầu thú. Quá trình điều tra gia đình bị cáo đã thanh toán toàn bộ chi phí điều trị cho bị hại và bị hại cũng có đơn bãi nại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác trong vụ án này bị hại là người có lỗi do có quan hệ bất chính với người đàn ông khác, làm cho bị cáo không kiềm chế được cảm xúc. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo B đã chi trả toàn bộ chi phí điều trị cho bị hại T. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tuyên tịch thu tiêu hủy 02 dao dài 40cm, cán gỗ màu trắng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, có 01 cạnh sắc, mũi dao bằng) là công cụ thực hiện tội phạm.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thái Xuân B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thái Xuân B: **08 (tám) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 13/9/2022.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 02 dao dài 40cm, cán gổ màu trắng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, có 01 cạnh sắc, mũi dao bằng) là công cụ bị cáo B dùng để thực hiện tội phạm.

(Hiện vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/4/2023)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Thái Xuân B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Thái Xuân B, bị hại Nguyễn Thị T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thái Xuân H, bà Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Long Thành;
- THADS huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành